



CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ HẾT

Vào lúc 11:02 sáng ngày 9 tháng 8 năm 1945, một quả bom nguyên tử đã phát nổ trên Nhà thờ Công giáo St. Mary, ở vùng ngoại ô Urakami của Nagasaki, Nhật Bản, giết chết khoảng 70.000 người, và khoảng một phần ba dân số Nagasaki. Con số này chiếm hơn một nửa trong số 106.000 quân nhân Mỹ đã chết ở Chiến trường Thái Bình Dương trong suốt Thế chiến II, nhưng thương vong của quân Nhật tại Nagasaki hầu hết đều là thường dân. Chỉ có khoảng 130 người chết trong ngày hôm đó là lính.

Vào thế kỷ 16, Nagasaki là trung tâm của đạo Thiên chúa Nhật Bản. Nhưng sau một cuộc bách hại tàn bạo khiến nhiều người tử vì đạo, đạo Thiên chúa gần như bị xóa sổ. Chỉ trên một vài hòn đảo xa xôi gần Nagasaki, có "những người theo đạo Thiên chúa ẩn dật" mới giữ được đức tin của mình. Duy có bác sĩ Takashi Nagai, giảng viên đại học, và gia đình là người sống sót sau vụ đánh bom nguyên tử. Ông là kẻ vô thần. Ông nhập ngũ vào Quân đội Nhật Bản năm 1933, nơi ông tận mắt chứng kiến bạo lực và sự tàn bạo của chiến dịch ở Mãn Châu. Những nỗi kinh hoàng này, và nhờ người yêu của ông là người Công Giáo rất ngoan đạo, đã đưa ông rời xa chủ nghĩa vô thần và hướng tới đạo Thiên Chúa. Ông đã đọc tác phẩm của Pascal, tác phẩm đã thách thức quan điểm của ông về sự hiện hữu của Thiên Chúa. Ông nói: "Cuốn sách này đã chạm đến trái tim tôi mà chưa có sách nào làm được như vậy" (*This book has touched my heart in a way that no other book has ever done before*). Sau đó, năm 1934, ông trở thành người Công giáo và sau đó kết hôn với người yêu là Midori tại nhà thờ Urakami. Ông là một nhà lãnh đạo trong cộng đồng Công giáo địa phương. Được yêu cầu phát biểu tại một buổi lễ cầu siêu cho những người đã khuất vào ngày 23 tháng 11. Những gì ông nói thật đáng kinh ngạc:

"Tôi tin rằng không phải phi hành đoàn người Mỹ đã chọn vùng ngoại ô của chúng tôi. Sự quan phòng của Thiên Chúa đã chọn Urakami và mang quả bom đến nổ ngay trên nhà của chúng tôi. Chẳng phải có mối liên hệ sâu sắc giữa sự hủy diệt Nagasaki và sự kết thúc của chiến tranh sao? Chẳng phải Nagasaki là nạn nhân được chọn, con chiên không tì vết, bị giết như một của lễ toàn thiêu trên bàn thờ hiến tế, chuộc tội cho tất cả các quốc gia trong Thế chiến II sao?" Các tờ báo bắt đầu gọi ông là "**Ghandi của Nyokodo**". Một đạo diễn người Nhật đã chuyển thể thành phim tác phẩm của ông: "The Bells of Nagasaki".

Tiến sĩ Nagai rất mực đạo đức thánh thiện. Tháng 10 năm 2021, Tổng giám mục Nagasaki đã chấp thuận và phê duyệt thỉnh cầu mở án phong thánh, và phong chân phước cho ông Takashi Nagai và vợ Midori là Tôi Tá Chúa.

Mẹ ông qua đời chỉ vài phút sau khi ông đến, như thể níu giữ bà, chờ đợi con bà đến để nói lời tạm biệt. Chính ông đã để lại mấy dòng tâm sự cho ta biết tại sao ông từ vô thần đã trở thành con người có tin tưởng. Truyền thông thuật lời ông tâm sự:

"Trong kỳ nghỉ mùa xuân, lúc đó tôi học hết năm thứ hai y khoa, Mẹ tôi trúng phong Tôi hối hả chạy đến đầu giường của người. Trong cơn hấp hối, người nhìn tôi và thở ra. Cái nhìn cuối cùng của cặp mắt người mẹ đã sinh ra, đã giáo dục và đã thương tôi đến cùng, cặp mắt này đã nói với tôi một cách rõ rệt rằng: cho dù khuất núi, người vẫn ở bên tôi luôn mãi... **Tôi không tin gì ở sự hiện hữu của linh hồn. Bỗng nhiên, trong ánh mắt của mẹ tôi, tôi đã nhìn thấy linh hồn của người...Cái nhìn của bà cho tôi biết rằng con người sau khi chết tinh thần vẫn tiếp tục sống.** Tất cả những điều này đến như một trực giác, một trực giác **nằm trải được Chân Lý.** Từ đó, con người tôi thay đổi hẳn, tôi tin rằng mẹ tôi, người đã sinh ra tôi, đã yêu thương tôi, **không thể bị tiêu diệt hoàn toàn sau cái chết**".

Những lời cuối cùng của ông sau đây xác minh hành trình đức tin của ông: *Giêsu, Maria, Giuse, con xin phó thác linh hồn con trong tay Ngài"*

Chết không phải là hết. Con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa. Chúng ta có một linh hồn bất tử. Cho nên người tín hữu tuyên xưng *"Tôi trông đợi kẻ chết sống lại và sự sống đời sau"*, như lời Chúa trong **Tin Mừng** thánh lễ hôm nay đã xác quyết *"Thiên Chúa không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, mà là của kẻ sống"*. Thánh Luca trình thuật lời Chúa:

"Khi ấy, có mấy người thuộc phái Sadốc, là những người chối không tin có sự sống lại, đến gần Chúa Giêsu hỏi Người rằng: "Thưa Thầy, Môsê đã viết cho chúng tôi: Nếu ai có một người anh cưới vợ, rồi chết đi mà không có con, thì người em phải cưới người vợ goá đó, để cho anh mình có kẻ nối giòng. Vậy có bảy anh em: người thứ nhất cưới vợ rồi chết mà không có con. Người kế tiếp cưới vợ goá đó, rồi cũng chết không con. Người thứ ba cũng cưới người vợ goá đó. Và tất cả bảy người đều cưới như vậy và đều chết mà không để lại người con nào; sau cùng người thiếu phụ đó cũng chết. Vậy đến ngày sống lại, người đàn bà đó sẽ là vợ ai trong các người ấy? vì tất cả bảy người đều lấy người ấy làm vợ".

Chúa Giêsu trả lời họ rằng: "Con cái đời này cưới vợ, lấy chồng, song những **ai sẽ xét đáng được dự phần đời sau và được sống lại từ cõi chết, thì sẽ không cưới vợ lấy chồng. Họ sẽ không thể chết nữa:** vì họ giống như thiên thần. Họ là con cái Thiên Chúa: vì họ là con cái của sự sống lại. Về vấn đề kẻ chết sống lại, thì Môsê đã cho biết điều ấy trong đoạn nói về Bụi gai, khi ông gọi Chúa là Thiên Chúa Abraham, Thiên Chúa Isaac, và Thiên Chúa Giacóp. Nhưng Thiên Chúa không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, mà là của kẻ sống. Vì mọi người đều sống cho Chúa". (Lc 20, 27-38)

Phái Xadốc, là những kẻ vô thần phủ nhận thân xác phục sinh, chủ trương con người chỉ có sự sống đời này. Để thử thách Chúa Giêsu, **họ dẫn luật Môisen cho phép người em trai lấy vợ của anh mình đã chết mà không có con.** Người thiếu phụ lần lượt tái giá, có bảy anh em làm chồng để có người nối dõi cho người chồng đầu tiên là anh cả. Chúa Giêsu đã trả lời dứt khoát: *"Kẻ được sống lại từ cõi chết, thì sẽ không cưới vợ lấy chồng. Họ không thể chết nữa"*. Đó là lời Chúa mặc khải về hậu vận tương lai khi con người lìa khỏi xác.

Trong niềm xác tín Chúa Giêsu Phục Sinh, người công chính sẽ cùng chết với Chúa Kitô để được phục sinh cùng Chúa. Thánh Ambroisiô, trong bài giảng ngày lễ giỗ em trai là Satirô, đại ý ngài cũng nói thế: "Đức Ki-tô là gì? Người chính là cái chết của thân xác và là thần khí ban sự sống. Chúng ta cũng chết với Người để sống với Người..."

I- CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ HẾT

1- Con người khôn hơn con vật, vì có tri thức, tư tưởng

Triết gia Pascal trong tác phẩm "Những Suy Tư" (*Pensées*), đã phát biểu: "*Con người chỉ là một cây sậy, yếu đuối nhất trong thiên nhiên, nhưng là một cây sậy biết suy nghĩ*". Không cần cả vũ trụ phải cầm vũ khí để đè bẹp con người: chỉ một hơi nước, một giọt nước là đủ để giết chết con người. Nhưng ngay cả khi bị vũ trụ đè bẹp, con người vẫn cao quý hơn kẻ giết nó, bởi vì nó biết rõ nó đang chết, và khi giết nó, vũ trụ được hưởng lợi, trong khi vũ trụ không hề biết gì về điều này." [trang 63]. Đàng khác, ông cũng nói: "Tôi không cần tìm kiếm trong không gian phẩm giá của mình, mà tìm thấy chính trong những suy tư của tôi. Tôi sẽ chẳng lợi gì khi sở hữu đất đai. *Trong không gian, tôi chỉ là một dấu chấm*, vũ trụ biết rõ tôi như thế và nuốt chửng tôi, nhờ có suy tư mà tôi hiểu được điều đó. [trang 165]. (*Through space the universe understands me and swallows me as a point, through thought I understand it.*)

Cho nên suy tư của Pascal đã soi sáng quan điểm của bác sĩ Takashi Nagai về sự hiện hữu của Thiên Chúa, khi ông nói: "*Cuốn sách này đã chạm đến trái tim tôi mà chưa có sách nào làm được như vậy*"

2- Chết đi xác con người thành tro bụi, nhưng hồn thì bất diệt.

Thánh Têrêsa Hải đồng Giêsu trước khi sinh thì đã nói với chị em đang đứng chung quanh: "*Em không chết đâu, em đi vào cõi sống*".

* Ông Nicôđêmô là người Pharisiêu, là một thượng tế, một thủ lãnh của người Do-thái, giữa đêm khuya lén đến xin Chúa Giêsu giải toả những băn khoăn về tình yêu Thiên Chúa và ơn cứu độ. Khi nghe Chúa nói "không ai có thể thấy Nước Thiên Chúa, nếu không được sinh ra một lần nữa bởi ơn trên." Ông lại càng thắc mắc "Một người đã già rồi, làm sao có thể sinh ra được? Chẳng lẽ người đó có thể trở vào lòng mẹ lần thứ hai để sinh ra sao?". Chúa đáp: "Ông là bậc thầy trong dân Ít-ra-en, mà lại không biết những chuyện ấy! Thật, tôi bảo thật ông: không ai có thể vào Nước Thiên Chúa, nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí. Cái bởi xác thịt sinh ra là xác thịt; cái bởi Thần Khí sinh ra là thần khí. Ông đừng ngạc nhiên vì tôi đã nói: các ông cần phải được sinh ra một lần nữa bởi ơn trên. Gió muốn thổi đâu thì thổi; ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu. Ai bởi Thần Khí mà sinh ra thì cũng vậy." (Ga. 3:1-10). Sau đó ông đã tỉnh ngộ. Ông bệnh vực Chúa. Ông cùng với ông Gioseph, người Arimathê lo mai táng Chúa Giêsu.

* Nguyễn Du trong tác phẩm "Đoạn Trường Tân Thanh" kể chuyện: Thấy Thúy Kiều khóc trước năm mộ hoang của Đạm Tiên, Thúy Vân lên tiếng,
Vân rằng: Chị cũng nức cười
Khéo dư nước mắt khóc người đời xưa.

Kiều rằng :

Những đấng tài hoa
Thác là thể phách, còn là tình anh
Để hay tình lại gặp tình

*Chờ xem ắt thấy hiển linh bây giờ
Một lời nói chữa kịp thừa
Phút đầu trận gió cuốn cờ đến ngay.*

Không tin ngưỡng mà còn tin con người có linh hồn bất diệt, tinh anh còn hiện hữu hiển linh, hướng chỉ người tin có Thiên Chúa là Đấng Hằng Sống. Người tín hữu Kitô Giáo tin có cuộc sống đời sau. Cả hai kinh Tin Kính cũ và mới đều tuyên xưng rằng: *"Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại. Tôi tin hằng sống vậy", "Tôi trông đợi kẻ chết sống lại và sự sống đời sau, Amen.*

Sách Macabê nơi **Bài Đọc I**, xác tín: *"Vua vũ trụ sẽ làm cho chúng tôi được sống lại trong cuộc sống đời đời".* Quyển I xác tín có Trời, một Đấng Tối cao thưởng phạt công minh:

"Giữ tuân Lễ Luật ông cha:
Dạy rằng mọi sự không qua khỏi Trời.
(I Mc. 14:14)

Quyển II minh định Ông Trời ấy chính là Thiên Chúa Toàn năng uy quyền, kể rằng:

[1] Có bảy anh em bị bắt cùng mẹ mình.
Vua Antiôkô ra lệnh hành hình tàn nhẫn.
Vua cho lấy roi và gân bò mà quất,
Vua bắt họ ăn thịt heo trái luật Mô-sê vẫn cấm.

[2] Một người thay mặt anh em lên tiếng nói:
"Vua cần tra hỏi cái gì?
Vua còn muốn biết điều gì? Nói đi!
Chúng tôi thà chết tru di,
Chứ không tuân lệnh chỉ vì miếng ăn.
Không hề vi phạm giới răn,
Đoạn từ Lễ Luật tổ tiên dạy truyền"

[9] Khi sắp trút hơi thở hắt, anh nói:
"Vua là tên đại hung thần,
vua loại ta khỏi gian trần, rồi coi!
coi Vua Vũ Trụ cho ta phục hồi!
Chính vì Luật pháp của Người,
mà chúng ta đây phải lìa đời trần thế,
nhưng Người sẽ cho ta sống lại để được sống,
không phải sống xác thịt, nhưng là sống đời đời."

[10] Sau người này, đến lượt người thứ ba bị tra tấn.
Vừa được yêu cầu anh liền thè lưỡi, can đảm đưa tay ra,

[11] Giọng khẳng khái anh ta nói ngay:
"Lưỡi này tôi có đây,
Tay này tôi có đây,
là do Chúa Trời ban cho đây.
Nhưng vì luật của Chúa Trời,
tôi không cần đến, chẳng coi ra gì!
Chúa Trời chẳng nề quay đi
Sẽ cho lấy lại có gì mà lo!"

[12] Nhà vua và quần thần đâm ra sửng sốt,
Thấy thanh niên đã dám gan dạ bất chấp khổ đau.

[14] Khi sắp tắt thở, anh nói như sau:
*"Thà chết bởi tay người đời
trong khi tin cậy Chúa Trời hứa ban,
Người cho sống lại vinh quang,
Còn vua, không được huy hoàng thế đâu!"*
(2 Mcb 7, 1-2. 9-14)

⇒ (trang 117) <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=24715>

II- NÊN PHẢI DỌN MÌNH CHO CUỘC SỐNG ĐỜI SAU

Niềm tin vào sự sống đời sau không chỉ là một lý thuyết, mà là một lời mời gọi để mỗi người **sống công bình, bác ái và trung tín với Thiên Chúa.**

* Thánh Phaolô khuyên ta phải kiên trì trong đức tin khi chờ đợi ngày Chúa Kitô trở lại:

"Tôi đã chiến đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, cuộc chiến chính nghĩa, đã chạy hết chặng đường và đã giữ vững niềm tin. Giờ đây, tôi chỉ còn đợi vòng hoa công chính mà Chúa, vị Thẩm Phán chí công, sẽ ban cho tôi trong ngày ấy; và không chỉ cho tôi, mà còn cho tất cả những ai hằng mong đợi Người xuất hiện. , và không phải chỉ cho tôi, nhưng còn cho tất cả những ai hết tình mong đợi Người xuất hiện " (2 Timôthê 4, 7-8)

* Ông Gióp, dù mất hết mọi sự, vẫn xác tín:

25- Tôi tin Đấng Cứu Chuộc tôi,
Là Đấng hằng sống, và Ngài phục sinh,
Ngài trở lại trong quang vinh,
Trên trái đất, Ngài uy linh trị vì.

Thư gửi tín hữu Thêxalônica trong **Bài Đọc II**, thánh Phaolô khuyên chúng ta: *"Thiên Chúa là Đấng trung tín. Ngài sẽ cho anh em được kiên vững, và gìn giữ anh em khỏi sự dữ".* Thiên Chúa bảo vệ nâng đỡ ta lướt thắng gian nan thử thách vượt qua mọi khó khăn chông gai cản trở. *"Chúa làm cho lòng anh em bền vững trong mọi việc làm và lời nói tốt lành".*

"Anh em thân mến, nguyện xin Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, và Thiên Chúa là Cha chúng ta, Đấng đã thương yêu chúng ta và dùng ân sủng của Người mà ban cho chúng ta sự an ủi đời đời và lòng cậy trông tốt lành, xin Người khuyên bảo và làm cho lòng anh em bền vững trong mọi việc làm và lời nói tốt lành.

Anh em thân mến, ngoài ra, xin anh em hãy cầu nguyện cho chúng tôi, để lời Thiên Chúa chóng lan tràn và được vinh hiển như việc đã thể hiện nơi anh em, và **để chúng tôi thoát khỏi tay những kẻ làm lạc và xấu xa:** vì không phải hết mọi người đều có lòng tin. Nhưng **Thiên Chúa là Đấng trung thành, Người sẽ làm cho anh em được kiên vững và gìn giữ anh em khỏi sự dữ.** Chúng tôi tin tưởng anh em trong Chúa: những điều chúng tôi truyền dạy, anh em hiện đang thi hành và sẽ còn thi hành.

Nguyện **xin Chúa hướng lòng anh em đến tình yêu Thiên Chúa và lòng kiên nhẫn của Đức Kitô.** (2 Tx 2, 15 – 3, 5)

III- HÃY NGHĨ ĐẾN NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT

1- Lắng nghe tiếng nói của người đã khuất tâm sự

Chết không phải là hết. Khi linh hồn lìa khỏi xác về cõi đời sau, nếu sống đẹp lòng Chúa thì hưởng vinh phúc Nước Trời, nếu khi ở thế gian, hành trình đức tin chưa hoàn thành tốt đẹp, còn phải lưu lại chốn lưu đày cho đến khi đền bù xong tội lỗi, hoặc nơi hoả ngục đời đời, hay chốn luyện hình tùy theo mức tội đã phạm làm mất lòng Chúa. Xin kể hai chuyện sau đây về tiếng nói từ Hoả Ngục và từ Nơi Luyện Tội chứng tỏ lòng Chúa nghiêm minh và nhân từ.

(Xin xem bài Thiên Chức Làm Cha Mẹ từ trang 11) =>

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=12485>

* **Chuyện thứ nhất** là Bức Thư Từ Hoả Ngục. Một cô chết tai nạn xe hơi, sau khi qua đời, nói với bạn thân mình sau này là một nữ tu được ghi chép lại trong “bức thư từ hoả ngục”. Cô ta kể lại nay đang ở hoả ngục do chịu ảnh hưởng xấu của cha mẹ khô khan, xa lìa Chúa khiến cô cũng sống đời trụy lạc, không còn đức tin, đối nghịch với Thiên Chúa để mất ân sủng Người, khiến cô phải chịu án phạt đời đời. Cô cảnh giác về hậu quả tai hại của sự cha mẹ không tập cho con cái quen với đời sống đạo đức, siêng năng cầu nguyện với Chúa.

* **Chuyện thứ hai** là chuyện bà Maria Simma được cha xứ Alphonse Matt là cha linh hướng của bà thuật lại, trong đó có lời dẫn dò các bậc cha mẹ về việc giáo dục con cái (1). Bà Maria Simma, người nước Áo, là một người có tâm hồn bí nhiệm, được Thiên Chúa ban cho ơn đặc biệt là đã 50 năm (chuyện kể vào năm 1997 khi ấy bà 82 tuổi) bà thường xuyên được các linh hồn ở Luyện Tội đến viếng thăm, *cho biết những lời tiên báo cùng những đau khổ nơi Luyện Tội, vì sao các linh hồn còn chịu giam cầm nơi Luyện Tội và sự cần đến những lời cầu nguyện của người còn sống.* Bà viết cuốn sách **“Các Linh Hồn Nơi Luyện Tội Đã Nói Với Tôi”** kể lại những gì mà các linh hồn đã chỉ bảo cho bà. Sau khi đọc sách này, soeur Emmanuel liên lạc được với nhà xuất bản và đã đến phỏng vấn bà trong căn nhà nhỏ bé của bà ở làng Sonntag trên dãy núi Voralberg nước Áo. Chứng từ được soeur Emmanuel ghi lại theo lời kể sống động của bà Simma, và cuộc phỏng vấn được soeur ghi lại trong tập sách nhỏ **“Bí Mật Lạ-Lùng Của Các Linh-Hồn Nơi Luyện Tội”**. Cuốn sách này, soeur có thêm rằng: Trong bài viết kể lại chuyện đời của bà Simma, cha xứ cho biết trong những lần gặp gỡ cũng như trong những trang nhật ký của bà, bà luôn luôn chỉ dẫn và lặp đi lặp lại những phương tiện để giúp các linh hồn đã đến xin bà giúp đỡ (2); và cha xứ còn nói tiếp, chúng ta có bằng chứng về điều này trong những lời khuyến cáo mà bà Simma đã nói, sau đây là những lời kể lại mà bà đã ghi:

“Than van về thời thế mà chúng ta đang sống thì chẳng ích lợi. Cần phải nói với những người làm cha mẹ rằng họ là những người có trách nhiệm. Cha mẹ không giúp gì cho con cái nếu như họ làm tất cả những gì con mình thích, cho chúng tất cả những gì chúng muốn, dù là để làm vừa lòng chúng hay để khỏi nghe chúng kêu ca. Lòng kiêu ngạo có thể bén rễ trong tâm hồn của trẻ con bằng cách này. Sau này, khi con bắt đầu đi học, không biết đọc kinh Lạy Cha, cũng không biết làm dấu Thánh Giá. Có khi nó còn không biết gì cả đến Chúa. Cha mẹ chữa tội mình bằng cách đổ lỗi tại người dạy giáo lý hay các cô các thầy dạy đạo. Ở đâu mà giáo dục về tôn giáo không bắt đầu ngay từ nhỏ, thì sau này đạo sẽ khó mà chống chọi nổi.

“Hãy dạy con cái biết sống hy sinh! Tại sao ngày nay lại có hiện tượng thờ hững về tôn giáo? Tại sao luân lý suy đồi? Bởi vì trẻ con không học cách từ chối những sở thích bất thường của chúng. Sau này chúng sẽ trở nên những kẻ không bao giờ bằng lòng, những kẻ theo đòi đủ mọi thứ và muốn có hết mọi sự cách dư thừa. Đó là nguyên nhân của sự thác loạn tình dục và việc sử dụng thuốc ngừa thai. Tất cả những điều này được kêu gào trả thù lên đến tận Trời cao. Ai mà ngay từ nhỏ không học cách chế ngự mình thì thế nào cũng trở nên người ích kỷ, không có lòng bác ái, mà lại độc tài. Vì lý do đó mà ngày hôm nay có nhiều thù hận và thiếu lòng bác ái. Chúng ta có muốn thấy thời đại tốt hơn không? Hãy bắt đầu bằng việc giáo dục trẻ con!”

“Người ta phạm tội nhiều về lòng bác ái đối với tha nhân, nhất là tội gièm pha, lừa gạt và vu khống. Những tội ấy bắt đầu ở đâu? Trong tư tưởng. Chúng ta phải dạy cho các em những điều đó ngay khi chúng còn nhỏ và chúng ta cần phải trục xuất ngay tức khắc những tư tưởng trái ngược với lòng bác ái ra khỏi chúng. Bởi vậy chúng ta cần chiến đấu chống lại tất cả những tư tưởng nghịch lại với tình yêu thương, và không phán xét kẻ khác cách nghiệt ngã thiếu bác ái...”

(1) “Tông Đồ Fatima”, Belgique, số 50 tháng 12 năm 2003. “Những chứng từ được Soeur Emmanuel thu thập theo lời kể lại một cách sống động từ miệng lưỡi của bà Maria Simma thuật lại” nói về ‘Bí-Mật lạ-lùng của các linh hồn nơi luyện tội’, xin xem bản dịch từ số 39 năm 2002)

(2) các linh hồn xin chúng ta dâng Thánh Lễ, đọc kinh Mân Côi, dâng các sự đau khổ, đi Đường Thánh Giá, làm việc bác ái, và trong số những điều đó, theo các linh hồn nói thì giúp đỡ công việc truyền giáo là việc mang lại hiệu quả nhất cho những người đã ly trần. (“Tông Đồ Fatima”, Belgique, số 50 tháng 12 năm 2003.)

2- Cầu nguyện cho người đã khuất từ nơi lưu đày

Công đồng Vaticanô II tuyên bố trong Hiến chế Lumen Gentium: “Ngay từ những thời kỳ đầu của Kitô giáo, Hội Thánh trong các phần tử còn lữ hành ở trần gian đã có lòng sùng mộ sâu xa đối với việc tưởng nhớ những tín hữu đã qua đời, bằng cách dâng cho họ các việc độ vong của Hội Thánh, vì việc cầu nguyện cho những người đã qua đời để họ được giải thoát khỏi tội lỗi của họ, là một ý tưởng đạo đức và thánh thiện.”

* Tin có sự sống đời sau, ông Maccabê dâng lễ cầu cho chiến sĩ trận vong:

“Ông Giu-đa quyền được khoảng hai ngàn quan tiền,
Ông gửi về Giêrusalem để xin dâng lễ đền tội lỗi
Việc làm cao quý đẹp thay!
Nghĩ rằng người chết có ngày phục sinh,
“Thực thế, nếu ông không trông mong
những chiến binh đã ngã xuống sẽ hồng sống lại,
thì cầu cho người chết không những vô ích mà lại ngớ ngẩn.
“Nhưng vì ông nghĩ đến phần thưởng rất tốt đẹp cao quý
dành cho những người đã an nghỉ trong ý nghĩ thánh thiện
“Đó là tại sao ông đến dâng lễ đền tạ cho người đã chết,
Ông cầu mong cho họ được giải thoát khỏi hết tội khiên.
(II Mc. 12: 43-46)

* Trong Thánh Lễ hằng ngày, vẫn có nghi thức cầu cho người đã khuất:

"Xin Chúa cũng nhớ đến anh chị em chúng con đang an nghỉ trong niềm hy vọng sống lại, và mọi người, đặc biệt các bậc tổ tiên, ông bà, cha mẹ, anh chị em quyến thuộc chúng con đã ly trần trong tình thương của Chúa. Xin cho hết thảy được vào hưởng ánh sáng Tôn Nhan Chúa.

* Văn hào Victor Hugo khủng hoảng trước cái chết của Leopoldine, con gái ông. Qua bài thơ "SỰ CHẾT", Ông trình bày cuộc chiến thắng sự chết. Cô thôn nữ cắt lúa, biểu tượng của cái chết, đã phá hủy mọi thứ trên đường đi, tàn phá cuộc sống, huỷ diệt nhân loại,

« Họ ngã gục nằm bất động im ắng
Bỗng nơi này thành miền hoang vắng Babylon.
Ngai vàng nay là giàn máy chém,
Giàn máy chém nay lại bén vương ngai,
Hoa thắm tươi nay sánh tày phân bón,
Xác con trẻ nay thành bóng chim trời,
Vàng ra tro, mắt mẹ hiền lệ rơi như suối, v.v."

Thế giới biến thành sa mạc Babylon. Thần chết hiện diện ở khắp nơi, mọi lúc, mọi người không trừ một ai. Trong bóng đêm con người trở nên như kẻ điên cuồng hoảng loạn:

Dưới chân nàng, thấy giờ đây:
Thầy đều than khóc như ngày tóc tang,
Màn đêm chụp xuống kinh hoàng,
Trán nàng ngọn lửa dịu dàng toả lan,
Sau lưng, bóng dáng thiên thần
Mỉm cười mang hoa của các linh hồn tặng cho"

Đặt niềm tin nơi Thượng Đế, ông suy tư về sự hữu hạn và bất lực của con người trong cuộc sống trần thế, vtin rằng chỉ có Sự Sống Thật Vĩnh Cửu mới chiến thắng Thần Tử. Trong nỗi thương đau, ông đặt câu hỏi về ý nghĩa của sự chết, thực ra là đặt vấn nạn chung của toàn thể nhân loại. Cuối cùng ông hy vọng và tin tưởng có một cuộc sống vĩnh cửu: Bóng thiên thần mỉm cười, và tặng hoa mở ra cánh cửa thiên đường, vẽ ra hình ảnh của Ngày tận thế được viết trong sách Khải Huyền của Kinh Thánh Tân Ước (Khải Huyền, chương 18).

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=20261>

IV- LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa,

Xin Ngài cho con nhìn thấy "*bóng thiên thần mỉm cười, và tặng hoa mở ra cánh cửa thiên đường*" khi con sắp tắt hơi. Hiệp cùng cộng đoàn **Đáp Ca Thánh Vịnh**, con xin dâng lời khẩn cầu mong Ngài cho con được "thỏa tình chiêm ngưỡng Thiên Nhan" trên Nước Trời:

"Xin nghe con giải bày lẽ phải,
Con than van, xin Ngài hãy quan tâm!
Xin lắng tai nghe con thì thầm cầu nguyện.
Lời con thốt ra từ môi miệng sạch trong.
Đường Ngài, con bám chặt, chân không hề vấp.
Con kêu van Ngài, bởi Ngài đáp lời con,
Xin Ngài hãy ghé bên con,
Lắng tai nghe rõ tiếng con kêu cầu!

Xin thương dang rộng cánh tay
Cho con nương bóng từ nay ẩn mình
Phần con, nhờ sống công minh,
Ngài cho điểm phúc diện trình thiên ngại
Mỗi khi thức giấc sớm mai,
Thỏa tình chiêm ngưỡng thánh đài Thiên Nhan".
(Tv 17, 1. 5-6. 8b và 15)

=> <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=13065>

Lạy Chúa,

Hiệp cùng cộng đoàn tưởng nhớ các đẳng linh hồn, xin Chúa đoái thương lắng nghe tiếng kêu cầu nài van của các linh hồn còn nơi giam giữ trông chờ được thấy ánh ngời thiên quang:

*Từ nơi đáy vực thăm sâu,
Hồn con nức nở kêu cầu nài van,
Cậy trông lòng Chúa khoan nhân,
Ghi con vào sổ công dân Nước Trời.
Chúa còn kết án đời đời,
Sao con được thấy ánh ngời thiên quang?*

* Từ lâu con đã hoang đàng,
Quay lưng với Chúa, quy hàng quỷ ma,
Bất trung, bội nghĩa, gian tà,
Con nhận tội lỗi, xin Cha khoan hồng,
Nếu Cha chẳng mở rộng lòng,
Tủi thân con lắm, con hòng mong chi?

* Hồn con khao khát Thiên Đàng.
Quân canh mong sáng sao bằng con mong?
Chúa ơi, bóng rập lửa hồng,
Đêm mù, bóng tối con không thấy Ngài.
Nếu như tội án còn dài,
Làm sao con hưởng ơn Ngài miên man?

* Giờ con đau xót vô cùng,
Bao năm gieo giống cỏ lùng đồng xanh,
Tác tung hại kẻ ngay lành,
Con lìa bỏ Chúa, thông manh như mù.
Chúa ơi, Ngài chớ hững hờ!
Rày con mong ước, trông nhờ Cha thương.

* Mẹ ơi! Mẹ hãy mở lòng,
Mẹ xin với Chúa khoan hồng nhẹ tay,
Vớt con khỏi chốn vực này,
Con vào bệ kiến thiên ngại Nước Trời.
Đắm say hồng phúc cận Ngài,
Tụng ca danh thánh dâng lời tri ân.

https://www.youtube.com/watch?v=LV_ao-2443A&list=PLwArpSZK-r6cUX4tVOFyqd0FRYBvJrFO4&index=13

Ben. Đỗ Quang Vinh